

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1403 /UBND-KT

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 7 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3259/BTNMT-TCBHVN ngày 13/6/2022 về việc xin ý kiến góp ý về dự thảo Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045,

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cơ bản thống nhất với các nội dung dự thảo của Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và có một số ý kiến góp ý đối với dự thảo Báo cáo tổng hợp, cụ thể như sau:

1. Tại Mục IV Phần II. Thực trạng sử dụng không gian biển phục vụ phát triển đô thị: Đề nghị điều chỉnh thành phố Sóc Trăng là đô thị loại II (tỉnh Sóc Trăng có 03 huyện, thị ven biển là huyện Trần Đề, huyện Cù Lao Dung và thị xã Vĩnh Châu; thành phố Sóc Trăng không nằm tiếp giáp với biển).

2. Theo Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long và dự thảo Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, đặc biệt là khu vực ven biển đang được định hướng quy hoạch các dự án trọng điểm như: Quy hoạch hệ thống cảng biển tỉnh Sóc Trăng (dự kiến hình thành cảng nước sâu Trần Đề và khu kinh tế ven biển), Dự án cầu Đại Ngãi, tuyến đường bộ ven biển, tuyến Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng (điểm cuối tại thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề), tuyến Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Sóc Trăng (đi ngang huyện Cù Lao Dung), các dự án điện gió. Do vậy, khu vực ven biển của tỉnh có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế biển; du lịch sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp bảo tồn thiên nhiên tại huyện Cù Lao Dung và các dự án điện gió. Từ đó, tỉnh Sóc Trăng đề xuất như sau:

- Bổ sung nhu cầu phát triển những nội dung trên vào định hướng phát triển tại Mục II và Mục III Phần IV của dự thảo.

- Bổ sung định hướng khuyến khích phát triển tại vùng biển hạ lưu sông Mêkông; trong đó, ưu tiên các chức năng về Khu kinh tế ven biển (Định An, Trần Đề - Vĩnh Châu), khu công nghiệp, điện gió, du lịch,... vào phân vùng sử dụng biển tại Mục VI Phần IV của dự thảo.

- Đề nghị bổ sung đô thị Trần Đề và đô thị Vĩnh Châu (gắn với khu kinh tế ven biển) vào hệ thống các đô thị được ưu tiên phát triển trong thời kỳ 2021 - 2023 tại khoản 3 Mục II Phần IV của dự thảo.

3. Đề nghị bổ sung vùng ngoài khơi tỉnh Sóc Trăng (gồm thị xã Vĩnh Châu và huyện Cù Lao Dung), với tổng diện tích khoảng 91.400 ha vào Danh mục vùng ưu tiên phát triển điện gió.

4. Đề nghị cập nhật, bổ sung các dự án điện gió ngoài khơi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng vào Quy hoạch Điện VIII: Theo Danh mục các dự án điện gió ngoài khơi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đính kèm.

5. Đề nghị điều chỉnh kỳ Quy hoạch và tên gọi Quy hoạch cho thống nhất: Tại dự thảo Tờ trình tên gọi là “Về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; trong khi đó, tại các dự thảo Nghị quyết của Quốc hội, dự thảo Báo cáo tổng hợp, dự thảo Báo cáo tóm tắt, dự thảo Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược thì tên gọi là “Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

Trên đây là ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, trân trọng gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Biển và Hải đảo VN;
- Sở TN&MT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam



Phụ lục

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ NGOÀI KHƠI TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH SÓC TRĂNG ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG VÀO QUY HOẠCH ĐIỆN VIII**

*(Kèm theo Công văn số 1403/UBND-KT ngày 01 tháng 7 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

TỌA ĐỘ KHU VỰC ĐIỆN GIÓ NGOÀI KHƠI TỈNH SÓC TRĂNG				
Điểm	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105°30'; múi chiếu 3°		Hệ tọa độ WGS84	
	X	Y	Latitude	Longitude
TỌA ĐỘ KHU VỰC VĨNH CHÂU 1 (2.600 MW)				
1	1007760	564042	9°06'45.13"N	106°05'03.96"E
2	1010929	576922	9°08'27.53"N	106°12'05.99"E
3	991234	570687	8°57'46.83"N	106°08'40.63"E
4	1003811	598826	9°04'34.27"N	106°24'02.83"E
5	994736	582115	8°59'40.11"N	106°14'54.99"E
6	991234	570687	8°57'46.83"N	106°08'40.63"E
TỌA ĐỘ KHU VỰC VĨNH CHÂU 2 (1.000 MW)				
1	1006322	554778	9°05'58.77"N	106°00'00.48"E
2	983445	562822	8°53'33.71"N	106°04'22.75"E
3	979796	552443	8°51'35.41"N	105°58'42.87"E
4	1003263	544081	9°04'19.63"N	105°54'10.03"E
TỌA ĐỘ KHU VỰC CÙ LAO DUNG (500 MW)				
1	1041227	585883	9°24'53.10"N	106°17'01.68"E
2	1044031	591344	9°26'23.96"N	106°20'00.90"E
3	1045543	590250	9°27'13.25"N	106°19'25.16"E
4	1048276	592031	9°28'42.07"N	106°20'23.76"E
5	1040400	597268	9°24'25.30"N	106°23'14.79"E
6	1035186	589923	9°21'36.17"N	106°19'13.64"E
TỌA ĐỘ KHU VỰC VĨNH HẢI (800 MW)				
1	1026466	567054	9°16'53.85"N	106°06'43.65"E
2	1019957	569551	9°13'21.84"N	106°08'05.09"E
3	1020980	573102	9°13'54.93"N	106°10'01.49"E
4	1028677	585049	9°18'04.67"N	106°16'33.44"E
5	1032968	582468	9°20'24.52"N	106°15'09.17"E
6	1029252	576098	9°18'23.99"N	106°11'40.17"E
7	1026856	569004	9°17'06.43"N	106°07'47.57"E
TỌA ĐỘ KHU VỰC VĨNH TÂN (200 MW)				
1	1009742	544550	9°07'50.51"N	105°54'25.63"E
2	1012422	552239	9°09'17.44"N	105°58'37.59"E
3	1017232	550926	9°11'54.07"N	105°57'54.78"E
4	1014566	543095	9°10'27.59"N	105°53'38.14"E